TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-PT
Ngày 07-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Thanh
Các thẩm phán: 1. Ông Đặng Phi Long
2. Ông Vũ Minh Quán

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện VKSND tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/HSPT ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo Hoàng Văn C, Trần Văn D do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 31/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh Lào Cai.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Hoàng Văn C (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam - Sinh ngày 18 tháng 01 năm 1993 tại huyện GV, tỉnh Ninh Bình. Nơi ĐKHKTT: Xóm ĐT 2, xã GL, huyện GV, tỉnh Ninh Bình. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do. Con ông Hoàng Ngọc T, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1973. Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Tẩn Tả M, sinh năm 2002 và có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 31/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện GV, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù tại bản án số 68/2014/HSST (đã chấp hành xong, được xóa án tích).

- Ngày 14/7/2014 bị C an huyện GV, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính tại quyết định số 159/QĐ-XPVPHC (đã chấp hành xong, được xóa tiền sự).

- Ngày 17/6/2016 bị C an huyện GV, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính tại quyết định số 161/QĐ-XPVPHC (đã chấp hành xong, được xóa tiền sự).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh LC. Có mặt.

2. Trần Văn D (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam - Sinh ngày 16 tháng 3 năm 1991 tại huyện GV, tỉnh Ninh Bình. Nơi ĐKHKTT: Xóm PT, xã GP, huyện GV, tỉnh Ninh Bình. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Tự do. Con ông: Trần Văn Ph, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1968. Bị cáo có vợ là chị Đinh Thị T, sinh năm 1992 và có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện NQ, tỉnh Ninh Bình xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 52/2012/HS-ST (đã chấp hành xong, được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh LC. Có mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo Trần Đức L không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 28/9/2021, Hoàng Văn C cùng Đinh Thế C, Trần Đức Tr, Trịnh Văn H, Vi Thành Q, Hà Quang Đ, Trần Văn K đang ngồi uống bia tại quán "Nhậu Tự Do", địa chỉ Số 006, đường TAP, phường KT, thành phố LC, tỉnh LC thì Hoàng Văn C hết tiền nên vay Hà Quang Đ, sinh năm 1997, trú tại phường CL, thành phố LC, Đ đồng ý cho C vay. C không có số tài khoản nên nhờ Đ chuyển tiền vào số tài khoản ngân hàng Viettinbank số 102871094624 của Trần Đức Tr, đến 19 giờ 55 phút cùng ngày, Hà Quang Đ chuyển 5.000.000 đồng vào số tài khoản của Trần Đức Tr rồi tiếp tục ngồi uống bia, khoảng 20 phút sau, những người trên rời khỏi quán nhậu Tự do. Hoàng Văn C, Trần Văn K, Vi Thành Q, Đinh Thế C, Trần Đức Tr cùng đi về phòng 302 nhà nghỉ AP, thuộc phường Kim Tân, thành phố LC (*đã có Vương Thị T, Phà Có B ở từ trước đó)*. Đến 20 giờ 35 phút tại nhà nghỉ AP, Hoàng Văn C mượn điện thoại của Trần Văn K, số thuê bao 0984553908, và điện thoại của Trần Đức Tr, số thuê bao 0852882868 gọi điện thoại cho Trần Đức L nói là bạn của Trần Đức Tr và nhờ Trần Đức L mua giúp Hoàng Văn C 05 "viên kẹo" là ma túy tổng hợp và 03 "chỉ Ke" là Ketamine, Hoàng Văn C đặt vấn đề trả trước cho Trần Đức L 5.000.000 đồng, còn thiếu bao nhiêu thì nợ lại, C cũng mời L sau khi mua được ma túy thì cùng đi sử dụng với C. L đồng ý giúp Hoàng Văn C mua ma túy nên đã dùng điện thoại gọi đến số thuê bao 0833228999 của một người tên A (*Trần Đức L không rõ họ tên, địa chỉ, cụ thể Trần Đức L lưu trong danh bạ điện thoại là "Cê"*) hỏi mua ma túy (05 viên ma túy tổng hợp và 03 chỉ ma túy đá Ketamine), A nói giá 10.000.000 đồng thì Trần Đức L nói trả trước 5.000.000 đồng, nợ lại 5.000.000 đồng hôm sau sẽ trả. A đồng ý, hẹn L đến công viên YL

thuộc phường NC để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó L liên lạc lại với C và bảo C đưa tiền, C bảo L nhắn số tài khoản sang số điện thoại của Trần Đức Tr, và bảo Trần Đức Tr khi nào thấy L nhắn số tài khoản thì chuyển 5.000.000 đồng cho L. Đến 20 giờ 47 phút, Trần Đức Tr chuyển khoản cho Trần Đức L nhận được số tiền 5.000.000 đồng vào số tài khoản 37810000113725, L điều khiển xe mô tô Honda Wave của Trần Đức L đi rút tiền rồi đi đến khu vực công viên YL, tìm A mua ma túy. Trần Đức L mua của A 03(ba) gói ma túy Ketamin và 05 (năm) viên ma túy tổng hợp (ma túy MDMA). Mua ma túy xong, L gọi điện thoại báo lại với C biết. Đến khoảng 21 giờ, tại phòng 302 nhà nghỉ AP, C nói với: Đinh Thế C, Trần Đức Tr, Trần Văn K, Vi Thanh Q, Phà Có B, và Vương Thi T: "Có đồ (ma túy) rồi, mời các anh, bạn, em cùng vào TT, BX hát và sử dụng ma túy" những người này đồng ý, C tiếp tục sử dụng máy điện thoại di động của Trần Đức Tr và Trần Văn K gọi cho Trần Văn D, Lò Thị Đ, Võ Văn D. Qua điện thoại Hoàng Văn C mời, rủ những người trên đến quán Karaoke - nhà nghỉ Trường Nhũ để hát. Sau đó Trần Đức Tr gọi taxi, Hoàng Văn C, Đinh Thế C, Trần Văn K, Vi Thành Q, Phà Có B lên xe ô tô này đi vào xã TT, huyện BX. Hoàng Văn C bảo Trần Đức Tr, Vương Thị T gọi thêm 01 xe taxi, đón Trần Đức L và Trịnh Văn H đi cùng. Tr gọi 01 xe taxi loại 4 chỗ, Trần Đức Tr cùng Vương Thị T lên xe đi đón Trần Đức L, Trịnh Văn H cùng đi. Sau đó 04 người trên di chuyển từ thành phố LC đi vào xã TT, huyện BX, tỉnh LC. Các đối tượng được Hoàng Văn C mời đi hát, đã rủ thêm một số đối tượng khác đi cùng, cụ thể: Trần Văn D mời Trần Văn M, Vũ Trung K, Phàn Láo T, Phàn Sì M, Tẩn Sử M1; Võ Văn D mời Nguyễn Phương A1, các đối tượng sau đó sử dụng xe cá nhân, xe taxi để đi vào xã TT, huyện BX, tỉnh LC.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, xe taxi chở Hoàng Văn C, Đinh Thế C, Vi Thành Q, Phà Có B đi đến khu vực thôn Phố Mới 2, xã TT và dừng ở khu vực chợ TT. Lúc này, Hoàng Văn C mượn Đinh Thế C số tiền 1.200.000 đồng để trả tiền xe taxi. Hoàng Văn C trả hết 560.000 đồng. Cả nhóm sau đó vào ăn cháo đêm tại 01 quán ven đường và chờ những người còn lại, khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày thì xe taxi chở Trần Đức Tr, Trần Đức L, Vương Thị T, Trịnh Văn H đi tới. Hoàng Văn C ra trả tiền xe taxi hết 540.000 đồng rồi rủ những người trên cùng vào quán ăn cháo. Lúc này có thêm Ly Xe Gi và Đinh Thế Kh là bạn quen biết với Hoàng Văn C đi đến quán ăn đêm, biết nhóm của Hoàng Văn C chuẩn bị đi hát Karaoke nên cũng xin đi cùng, Trần Văn K đi đâu không ai biết. Khoảng 20 phút sau, Hoàng Văn C rủ những người còn lại đứng dậy đi đến quán Karaoke - nhà nghỉ Trường Nhũ thuộc thôn Phố Mới 2, xã TT, huyện BX, tỉnh LC. Tại sân quán Karaoke - nhà nghỉ Trường Nhũ, Hoàng Văn C được Trần Đức L đưa cho 01 gói nilon, bên trong chứa ma túy gồm 03 chỉ Ketamin và 05 viên kẹo, Hoàng Văn C cất gói ma túy vào trong túi quần sau đó cùng Trần Văn D đến gặp anh Trần Văn Tr là chủ quán đặt vấn đề thuê phòng hát. Trần Văn Tr không đồng ý vì Hoàng Văn C còn đang nợ tiền của quán, thấy vậy Trần Văn D đứng ra nói với Trần Văn Tr cho thuê phòng hát, Trần Văn Trường sau đó đồng ý. C cùng Đinh Thế C, Trần Đức Tr, Trần Văn D, Vương Thị T, Phà Có

B, Trần Văn M, Võ Văn Duy, Nguyễn Phương A1, Lò Thị Đ vào phòng P2 của quán Karaoke – nhà nghỉ TN. Trịnh Văn H, Vi Thành Q, Vũ Trung K, Ly Xe Gi, Đinh Thế K ngồi ở sân, vào phòng hát P2 sau. Trần Văn D sau đó đi lên tầng 03 của quán, mời thêm bạn là Phàn Láo T, Phàn Sì M, Tẩn Sử M1 xuống hát cùng. Khi D quay lại phòng hát thì phòng P2 đang bật nhạc. Hoàng Văn C bảo Trần Văn D đi lấy C cụ để sử dụng ma túy, Trần Văn D đồng ý và đi đến khu vực chạn bát của quán lấy vào 02 đĩa sứ màu trắng, 01 bật lửa màu đỏ và 20 chai nước lọc, loại 500ml mang vào phòng hát. Lúc này Hoàng Văn C bỏ ma túy (05 viên kẹo và 03 chỉ Ke) ra đĩa sứ bảo Trần Văn D bẻ ma túy (kẹo) ra thành nhiều phần nhỏ để mọi người sử dụng, Trần Văn D bẻ mỗi viên thành 03 phần rồi bỏ vào đĩa sứ rồi lấy 1/3 viên sử dụng cùng với nước coca. Hoàng Văn C cầm ma túy tổng hợp "kẹo" mời Võ Văn D, Nguyễn Phương A2, Lò Thị Đ, Phà Có B. Các đối tượng còn lại cũng tự đến lấy ma túy "kẹo" trên đĩa để sử dụng. Khoảng 05 phút sau, Trần Văn D đưa 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cho Vương Thị T, bảo và hướng dẫn Vương Thị T quấn "tẩu" (quấn tiền thành ống hút hình trụ tròn) cùng lúc Trần Văn D dùng bật lửa ga màu đỏ hơ nóng 01 đĩa sứ, rồi đổ Ketamine trong 01 túi nilon màu trắng có mép miết (túi zip) vào đĩa và dùng 01 thẻ nhựa hình chữ nhật màu vàng để nghiền nhỏ các hạt Ketamine ra, sau đó Trần Văn D kẻ làm nhiều đường, dùng "tẩu" mà Vương Thị T quấn để sử dụng (hít) 02 đường "Ke", tiếp theo Trần Đức Tr, và Vương Thị T được Trần Văn D mời sử dụng ma túy (Ketamine), mỗi người đã sử dụng 02 "đường ke". Sau đó, Hoàng Văn C cầm đĩa sứ bên trong có chứa ma túy Ketamin, thẻ nhựa và tẩu đi mời Lò Thị Đ, Nguyễn Phương A2, Võ Văn D sử dụng, C cũng sử dụng ma túy trên đĩa mà Trần Văn D "Xào". Trần Đức L bằng cách tương tự cũng xào 01 "đĩa ke", tự quấn 01 "tẩu" bằng tờ tiền 20.000 đồng của L. Trần Đức L sử dụng (hít) 02 đường Ketamine trên đĩa sứ, rồi đặt đĩa sứ trên bàn để những người trong phòng cùng sử dụng. Võ Văn D sau đó tự lấy 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng ra để quấn thành 01 ống hình trụ tròn để sử dụng (hít) ma túy Ketamine ở đĩa của L sau đó đặt ống hút ở trên đĩa. Các đối tượng Vũ Trung Kiên, Trịnh Văn H, Vi Thành Q khi vào phòng hát, thấy mọi người đang sử dụng ma túy cũng tự lấy ma túy (Ke, Kẹo) để sử dụng. Phàn Láo T, Phàn Sì M, Tẩn Sử M1 đến sau, ngồi cạnh Trần Văn D, được D mời sử dụng 01 cốc có ma túy tổng hợp pha sẵn với nước coca cola và mời sử dụng ma túy Ketamine. Trần Văn M, Ly Xe Gi, Đinh Đức Kh vào phòng ngồi nghe nhạc, không sử dụng ma túy. Đến 00 giờ 30 phút ngày 29/9/2021 tổ C tác của C an huyện BX phối hợp cùng C an xã TT làm nhiệm vụ, phát hiện, bắt quả tang đối với 19 đối tượng đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát P2 của quán Karaoke – Nhà nghỉ TN, thuộc thôn PM 2, xã TT, huyện BX, tỉnh LC.

Bản án số 11/2022/HS-ST ngày 31/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh LC, quyết định: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn C, Trần Đức L, Trần Văn D phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự,

xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 11 năm 03 tháng tù. Xử phạt bị cáo Trần Đức L 10 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2021.

Căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn D 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/9/2021. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/04/2022 các bị cáo Hoàng Văn C và Trần Văn D kháng cáo với nội dung: Bản án sơ thẩm xử phạt nặng không phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo Hoàng Văn C và Trần Văn D giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Đại D Viện kiểm sát nhân dân tỉnh LC sau khi phân tích, đA giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ vào đơn kháng cáo của các bị cáo, kết luận các bị cáo Hoàng Văn C và Trần Văn D bị Viện kiểm sát truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn C 11 năm 03 tháng tù, bị cáo Trần Văn D 09 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Hoàng Văn C: Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 11 năm 03 tháng tù là phù hợp, do đó không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Văn D: Tại cấp phúc thẩm gia đình bị cáo Trần Văn D có xuất trình giấy xác nhận gồm: Biên lai thu tiền ủng hộ "quỹ phòng chống Covid 19" tại địa phương nơi bị cáo D cư trú và xuất trình biên lai thu tiền án phí của bị cáo nộp theo quyết định của bản án sơ thẩm. Xét thấy đây cũng là tình tiết mới được coi là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần áp dụng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về vấn đề này. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội với các bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Hoàng Văn C và Trần Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm. Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, hiểu biết xã hội và pháp luật. Mặc dù biết rõ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên ngày 28/9/2021, các bị cáo đã tổ chức cho 13 người sử dụng ma túy (trong đó có Phàn Sì Mẩy 17 tuổi 04 tháng 19 ngày) tại phòng hát P2 của quán Karaoke – Nhà nghỉ TN, thuộc thôn PM 2, xã TT, huyện BX, tỉnh LC. Đến 00 giờ 30 phút ngày 29/9/2021, hành vi phạm tội của các bị cáo bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện BX, tỉnh LC đã truy tố và Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh LC đã xét xử các bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự an toàn C cộng được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, trong đó bị cáo Hoàng Văn C là người khởi xướng, chuyển tiền mua ma túy để cùng Trần Đức L, Trần Văn D và 13 người khác cùng sử dụng ma túy, trong đó có Phàn Sì Mẩy, sinh 09/5/2004. Vì vậy, bị cáo Hoàng Văn C là người giữ vai trò chính trong vụ án. Đối với bị cáo Trần Đức L là người thực hành tích cực, trực tiếp đi mua ma túy cho cả nhóm sử dụng, vì vậy bị cáo Trần Đức L giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Đối với bị cáo Trần Văn D là người tiếp nhận ý chí của bị cáo Hoàng Văn C, trực tiếp chuẩn bị đĩa, bật lửa, chia nhỏ MDMA và hơ nóng, nghiền mịn Ketamine để cả nhóm sử dụng, vì vậy bị cáo Trần Văn D là người giữ vai trò thứ ba trong vụ án.

Các bị cáo Hoàng Văn C và Trần Văn D đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Văn D có bà nội là Nguyễn Thị Th được chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì, vì vậy bị cáo D được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến nhân thân của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo Hoàng Văn C, Trần Văn D.

Đối với kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn C, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo giữ vai trò chính, là người khởi xướng trong vụ án, tổ chức cho 13 người, trong đó có Phàn Sì M, sinh năm 09/5/2004 tại thời điểm xét xử sơ thẩm chưa đủ 18 tuổi sử dụng ma túy. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo không xuất trình được thêm tài liệu, chứng cứ mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện BX xử phạt bị cáo Hoàng Văn C mức án 11 năm 03 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phát huy được tính răn đe, phòng ngừa chung nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với kháng cáo của bị cáo Trần Văn D, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn D 09 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình xét xử phúc thẩm gia đình bị cáo đã cung cấp cho Tòa án Biên lai thu tiền ủng hộ "quỹ phòng chống Covid" tại địa phương nơi bị cáo D cư trú và xuất trình biên lai thu tiền án phí của bị cáo nộp theo quyết định của bản án sơ thẩm. Xét thấy đây là tình tiết mới được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn D, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mới thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] *Về án phí:* Do kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn C không được chấp nhận, nên bị cáo C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo Trần Văn D được chấp nhận nên bị cáo D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về các quyết định khác: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn C. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 31/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh LC về phần hình phạt tù đối với bị cáo Hoàng Văn C như sau:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 11 (mười một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/9/2021.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn D. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 31/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện BX, tỉnh LC về phần hình phạt tù đối với bị cáo Trần Văn D như sau:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn D 08 (Tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/9/2021.

3.Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng hồ sơ C an tỉnh;
- CQTHAHS CA H. BX;
- CQCSĐT CA H. BX;
- TAND H. BX;
- VKSND H. BX;
- Chi cục THADS H. BX;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Văn Thanh